

Số: 1862 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình Bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2016 - 2020

UBND Q. PHÚ NHUẬN	
Số: 413A	ĐẾN
Ngày: 10/4/2017	
Chuyển: Thủ tướng Chính phủ	
Lưu hồ sơ số 1862/KH-UBND	

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 4285/QĐ-BVHTTDL ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 của ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, của ngành Văn hóa và Thể thao đối với việc quản lý tổ chức các hoạt động bơi và phát triển phong trào bơi cho trẻ em.
2. Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa và Thể thao và các ngành, đoàn thể liên quan về công tác phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.
3. Từng bước giảm tai nạn đuối nước ở trẻ em tại thành phố Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

II. CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2020:

1. 24/24 quận, huyện triển khai Chương trình bơi an toàn cho trẻ em.
2. Hàng năm, mỗi quận, huyện xây dựng mới tối thiểu 01 hồ bơi (cố định hoặc di động).
3. 40% trẻ em trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước.
4. Đảm bảo 100% các cơ sở thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn có huấn luyện viên, hướng dẫn viên bơi, nhân viên cứu hộ và đảm bảo các điều kiện về vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.
5. Đảm bảo 100% các địa điểm tổ chức hoạt động vui chơi giải trí dưới nước có nhân viên cứu hộ được tập huấn cứu đuối do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và có các trang thiết bị cứu hộ theo quy định.
6. Giảm 6% số trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước so với năm 2016.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình.
2. Tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội.
3. Nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa và Thể thao và các ngành, đoàn thể liên quan.
4. Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em; Xây dựng thí điểm mô hình trẻ em toàn xã, phường, thị trấn biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi và nhân rộng mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em.
5. Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. **Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình:** do một đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm trưởng ban cùng với thành phần Ban chỉ đạo là các Sở, ngành có liên quan, gồm: Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Thành đoàn,...
2. **Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội.**
 - 2.1. Phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em cho học sinh, giáo viên và các bậc phụ huynh học sinh.
 - 2.2. Tổ chức tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em; vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát con, em mình phòng, chống tai nạn đuối nước, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa bão và các đợt thiên tai.
 - 2.3. Phối hợp với Đài truyền hình, các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về phòng, chống đuối nước trẻ em.
3. **Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên về phòng, chống đuối nước trẻ em.**
 - 3.1. Xây dựng bộ tài liệu chuyên môn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.
 - 3.2. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa và Thể thao và các ngành, đoàn thể liên quan về kỹ thuật bơi an toàn, phương pháp sơ cứu, cấp cứu và các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phòng, chống đuối nước trẻ em.
 - 3.3. Tổ chức giải thi bơi, lặn cứu đuối cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên.

4. Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em.

4.1. Đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phạm vi toàn thành phố.

4.2. Triển khai kế hoạch thí điểm phổ cập bơi cho trẻ em; xây dựng và nhân rộng mô hình trẻ em toàn xã, phường, thị trấn biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

4.3. Tổ chức dạy bơi, các kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh.

4.4. Tổ chức các giải bơi, thi tuyên truyền viên, tìm hiểu về những kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, nhằm khuyến khích, động viên cho phong trào tập luyện bơi trong nhà trường.

4.5. Tổ chức các hoạt động tình nguyện “Mùa hè xanh” cho lực lượng sinh viên chuyên sâu môn Bơi lội của các trường Đại học tham gia hoạt động hỗ trợ giảng dạy trong chương trình phổ cập bơi cho học sinh tại các quận, huyện và trường học trên địa bàn thành phố.

4.6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn việc thực hiện Chương trình.

5. Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước.

5.1. Ủy ban nhân dân các cấp dành quỹ đất và ưu tiên bố trí ngân sách đầu tư xây dựng bể bơi tại các khu vực gần trường học, khu vực đông dân cư đặc biệt quan tâm đến các quận huyện chưa có bể bơi hoặc bể bơi chưa đạt chuẩn như quận: 7, 8, 9, 11, 12, Bình Tân, huyện: Cần Giờ, Củ Chi, Nhà Bè, Hóc Môn...

5.2. Thống kê, đánh giá các thiết chế bơi, lặn, các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; việc thực hiện các quy định vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn.

5.3. Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng bể bơi, hồ bơi tại các xã, phường, thị trấn, trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi.

5.4. Chỉ đạo các bể bơi công lập thuộc quản lý của ngành Văn hóa và Thể thao có chế độ miễn, giảm tiền thuê bể bơi, tiền học phí cho trẻ em, học sinh phổ thông và dành ít nhất 30% thời gian hoạt động cho các trường học thực hiện chương trình dạy bơi cho học sinh.

5.5. Tăng cường kiểm tra công tác tổ chức dịch vụ bơi và đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia bơi, lặn.

6. Đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả triển khai thực hiện Chương trình; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đưa việc thực hiện Chương trình thành một trong những tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm.

V. KINH PHÍ:

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ngành và quận, huyện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, các đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Văn hóa và Thể thao:

1.1 Chủ trì, chịu trách nhiệm triển khai Chương trình, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình.

1.2 Chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện đối với các Sở, các đơn vị của thành phố, các quận - huyện và tổng hợp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố.

1.3 Triển khai các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên về phòng, chống đuối nước trẻ em và các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

2.1 Tổ chức đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phạm vi toàn thành phố.

2.2 Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao triển khai thực hiện Chương trình.

3. Sở Tài chính:

Thẩm định, cấp kinh phí và hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

4.1 Phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em cho học sinh, giáo viên và các bậc phụ huynh học sinh.

4.2 Chỉ đạo các trường phối hợp với ngành Thể dục thể thao dành quỹ đất xây dựng hồ bơi và tham gia mô hình phổ cập bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

5. Thành đoàn:

Chủ trì phối hợp với các trường đại học, ngành Thể dục thể thao triển khai tổ chức các hoạt động tình nguyện "Mùa hè xanh" cho lực lượng sinh viên chuyên sâu môn Bơi lội của các trường đại học tham gia hoạt động hỗ trợ giảng dạy trong chương trình phổ cập bơi cho học sinh tại các quận, huyện và trường học trên địa bàn thành phố.

6. Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện:

Triển khai các hoạt động nhằm kiên toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2016 - 2020, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị lãnh đạo các cơ quan liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông qua cơ quan thường trực Chương trình (Sở Văn hóa và Thể thao) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, PCT/TT, VX;
- Ban VH-XH HĐND TP;
- Thành đoàn TNCS HCM;
- Sở VH&TT, Sở LĐTB&XH,
Sở GD&ĐT, Sở Tài chính, Sở TTTT;
- UBND 24 quận - huyện;
- VPUB: CVP, PVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-CP). **KT**



KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu
Nguyễn Thị Thu